

VASOCLEAN Sol.

(Ginkgo Biloba Leaf Extract)

Hướng dẫn sử dụng thuốc:

Sản phẩm không dùng để tiêm. Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ

◆ **THÀNH PHẦN:** Mỗi ống (10mL) có chứa:
Cao lá Bạch Quả.....20mg (tương đương 4,8mg Ginkgo flavon glycosid toàn phần)

Tá dược: Dung dịch D-Sorbitol (70%), Enzymatically Modified Stevia, Corn syrup, Natri Benzoat, Poloxamer, Anhydrous Citric Acid, Pineapple Flavor, Nước tinh khiết

Được lực học:

1. **Đôi kháng PAF**
Cao lá Bạch Quả ức chế mạnh PAF (yếu tố hoạt hóa tiểu cầu) một chất thúc đẩy quá trình kết tập tiểu cầu, vì thế thuốc cải thiện tuần hoàn máu não và ngoại biên nhờ tác động chống huyết khối, ngăn phù mạch và cải thiện lưu thông máu.

2. **Tác động thu dọn các gốc tự do**
Cao lá Bạch Quả tác động mạnh mẽ thu gom và dọn dẹp các gốc tự do, nhờ đó thuốc cải thiện các tổn thương trên thành tế bào và các hội chứng suy giảm tuần hoàn máu, đặc biệt là các tổn thương trên mạch máu và tế bào thần kinh.

3. **Tác động trên chuyển hóa năng lượng**
Cao lá Bạch Quả tăng cường sử dụng glucose ngay cả trong điều kiện thiếu máu cục bộ, vì thế thuốc giúp tránh các tổn hại trên tế bào não gây ra do rối loạn chuyển hóa năng lượng.

Được động học:

Hấp thu: Khoảng 60% cao lá Bạch Quả được hấp thu qua đường tiêu hóa trên.

Phân bố: Phân bố phóng xạ thể hiện ái lực với động mạch chủ, da, phổi, tim, các tuyến, mô thần kinh và mắt. Một vài khu vực trong não cho thấy mức độ của phóng xạ cao gấp 5 lần so với trong huyết tương trong vòng 72h.

Thải trừ: 16% liều dùng được bài tiết trong khí thở ra trong 3 giờ và 38% trong 72 giờ. Khoảng 21% liều dùng được đào thải qua đường tiết niệu.

◆ **MÔ TẢ:** Dung dịch màu vàng nhạt chứa trong ống thủy tinh trong suốt

◆ CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị các rối loạn tuần hoàn của động mạch ngoại vi.
- Chóng mặt, ù tai, giảm thính lực, sa sút trí tuệ, kém tập trung, đặc biệt ở người lớn tuổi
- Điều trị các rối loạn chức năng hữu cơ của não có kèm theo sự sa sút trí tuệ như giảm trí nhớ, giảm khả năng tập trung, trầm cảm và đau đầu.
- Thiếu năng tuần hoàn não.
- Hỗ trợ điều trị di chứng tai biến mạch máu não, chấn thương sọ não

◆ LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

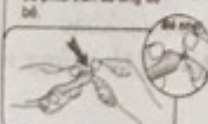
- Đường dùng: đường uống, không được tiêm.
- Trong điều trị rối loạn tuần hoàn động mạch ngoại vi, chóng mặt, ù tai: dùng 20mg (1 ống) x 3 lần/ ngày hoặc 20mg (1 ống) x 2 lần/ ngày.
- Trong cải thiện tuần hoàn máu não (giảm trí nhớ, giảm khả năng tập trung, trầm cảm, sa sút trí tuệ): dùng 20-40mg (1-2 ống) x 3 lần/ ngày hoặc 40mg (2 ống) x 2 lần/ ngày.

* Liều lượng có thể tăng hoặc giảm tùy theo tuổi và các triệu chứng của bệnh nhân.

Cách dùng ống uống

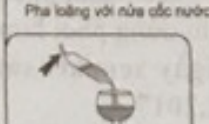
① **Bê một đầu ống**

Giữ ống bằng một tay, cầm xung quanh vạch bê phía trên cổ ống để bê.



② **Bê phần cổ đầu đối diện và cho chất lỏng chảy vào ly**

Pha loãng với nửa cốc nước để uống




◆ CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với các thành phần của thuốc.
- Pha cấp của tai biến mạch máu não, nhồi máu cơ tim cấp, huyết áp thấp, thiếu năng trí tuệ, rối loạn hành vi, tâm thần chậm chạp ở trẻ em, phụ nữ có thai, người có bệnh rối loạn đông máu, đang có xuất huyết.

- Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc: Ngưng dùng thuốc ít nhất 36 giờ trước khi phẫu thuật.
 - Không sử dụng Bạch Quả cho người ời bệnh máu khó đông hay dùng chung với các thuốc chống đông máu: heparin, warfarin, coumarin... khi không có sự theo dõi của bác sĩ.
 - Không được dùng Bạch Quả khi cơ thể dị ứng với vỏ xoài, đào lộn hột vì chúng có chứa các thành phần tương tự với Bạch Quả, có thể gây ra dị ứng chéo.
 - Phụ nữ cho con bú cần tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi dùng thuốc.
 - Thuốc không dùng trị liệu cho bệnh nhân cao huyết áp, không nên dùng thuốc cho bệnh nhân cao huyết áp cần chăm sóc đặc biệt.
 - ◆ **THẬN TRỌNG**
 - Người bị tăng cảm với cao lá Bạch Quả không nên dùng thuốc này.
 - Trong thành phần thuốc có chứa Sodium benzoat, có thể gây kích ứng da, mắt và niêm mạc.
 - Không nên dùng thuốc cho phụ nữ có thai và trẻ em dưới 12 tuổi.
 - Sản phẩm chỉ được sử dụng bằng đường uống.
 - ◆ **SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ**
 - Không dùng thuốc cho phụ nữ có thai.
 - Thận trọng khi dùng thuốc cho phụ nữ cho con bú vì chưa có thông tin đầy đủ về sự an toàn của Bạch Quả ở các đối tượng trên.
 - ◆ **SỬ DỤNG QUÁ LIỀU:** Chưa có báo cáo về việc sử dụng thuốc quá liều
 - ◆ **TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.
 - ◆ **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN :** Rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, nổi mẩn da hiếm khi xảy ra.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*
- ◆ **TƯƠNG TÁC THUỐC**
- Tăng nguy cơ chảy máu khi sử dụng chung với thuốc chống đông máu, chống huyết khối: warfarin, heparin, aspirin... Liều cao Bạch Quả làm giảm hiệu quả của các thuốc chống động kinh carbamazepin, acid valproic.
- Bạch Quả có thể làm tăng hiệu quả cũng như tác dụng phụ của các thuốc IMAO (isocarboxazid, phenelzine, tranlycypromine), thuốc chống trầm cảm ức chế chọn lọc serotonin (sertraline).
- ◆ **BẢO QUẢN:** Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C
- ◆ **ĐÓNG GÓI:** 10mL x 20 ống/ hộp
- ◆ **HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- ◆ **TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** Tiêu chuẩn nhà sản xuất

Manufactured by:

GMP  **CHO-A PHARM.CO.,LTD.**

318, Gwangjeong-ro, Haman-myeon, Haman-gun, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc.
Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung HDSĐ thuốc: 20.02.2017